

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2021/HSST
Ngày: 15-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Duyên
Ông Phan Văn Quý

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Ngọ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST - HS ngày 07/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 12/7/2021 đối với bị cáo:

Trần Thị Kim H, tên gọi khác: M; sinh ngày 10/5/1993 tại Quảng Trị; nơi ĐKHKT: Thôn Bàng S, xã Cam N, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không có; con ông Trần Kim P, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1968, đều trú tại: Thôn Phở L, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị; có chồng và 03 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh tháng 01/2021);

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 20/4/2021 cho đến nay tại xã Cam N, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Thái Thị M, sinh năm 1972; trú tại: Thôn Cam L, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Bà Hồ Thị L, sinh năm 1964; trú tại: Thôn Cam L, xã Thanh An, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Thôn Phở L, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 00 ngày 17/4/2021, Trần Thị Kim H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74G1-163.68 (xe của Trần Thị Kim L) từ nhà ông Trần Kim P ở Thanh A, Cam L đến chợ Ngã Tư Sông, tại thôn An Bình, Thanh An, Cam L, Quảng Trị để đi mua đồ ăn cho gia đình. Khoảng 7 giờ 20 cùng ngày, Trần Thị Kim H đến quầy hàng của bà Thái Thị M để mua thịt heo, lúc này bà M không có mặt tại quầy nên bà Hồ Thị L đã bán giúp cho bà M 90.000 đồng tiền thịt heo. Trong lúc đứng đợi, H phát hiện quầy thịt heo của bà M không có người trông coi, cửa tủ đựng đồ khép hờ, không khóa nên nảy sinh ý định trộm tài sản. H đến mở ngăn tủ đựng đồ, lấy trộm 01 cái túi xách, màu đen của bà M, cất vào cốp xe, rồi điều khiển xe về nhà ông Phong. Khi về đến nhà, H mở túi xách vừa lấy trộm được ra kiểm tra, phát hiện bên trong có số tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành là 10.120.000 đồng. Sau đó, H bỏ toàn bộ số tiền này vào lại túi xách đem đi cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐGTS ngày 26/04/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cam Lộ kết luận: Trị giá tài sản túi xách (đã qua sử dụng): 66.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSCL ngày 04/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố bị cáo Trần Thị Kim H (M) về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim H (M) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Kim H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Về dân sự: Bà M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Về vật chứng: gồm 01 USB được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Quảng Trị-Phòng PC09” lưu giữ hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Căn cứ vào lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng và những tài liệu chứng cứ khác có căn cứ xác định:

Ngày 17/4/2021, Trần Thị Kim H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Thái Thị M một túi xách trị giá 66.000đồng và tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành là 10.120.000 đồng, tổng cộng 10.186.000đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Điều luật có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo nhưng cũng xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo hiện tại đang nuôi con nhỏ, tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, hành vi trộm cắp của bị cáo cũng đơn giản, nhân thân tốt nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ răn đe giao dục và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Thái Thị M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu tài sản bị tạm giữ. Việc xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 USB được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Quảng Trị-Phòng PC09” ghi lại hình ảnh của Trần Thị Kim Hường nên lưu giữ hồ sơ vụ án.

[6] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình; Điều 107; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim H (M) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị Kim H (M): 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/7/2021.

Giao bị cáo Trần Thị Kim H (M) cho UBND xã Cam N, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Cam N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Gồm 01 USB được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ "Công an tỉnh Quảng Trị-Phòng PC09" lưu giữ hồ sơ vụ án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị Kim H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoài Thủy